

Số: 70 /BC-ĐA

Hà Nội, ngày 08 tháng 4 năm 2016

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2013 – 2016” năm 2015 và các hoạt động trọng tâm năm 2016**

Năm 2015 là năm thứ hai thực hiện Đề án: “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2013 – 2016” (gọi tắt là Đề án) theo Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Căn cứ Kế hoạch số 1318/KH-ĐA ngày 22/4/2015 của Ban chỉ đạo Đề án về thực hiện Đề án, năm 2015, các cơ quan tham gia Đề án ở Trung ương và địa phương đã tổ chức triển khai các hoạt động của Đề án theo đúng Kế hoạch đề ra. Để đánh giá những kết quả đã đạt được, phân tích làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, từ đó có những giải pháp khắc phục, Bộ Tư pháp báo cáo kết quả thực hiện Đề án năm 2015 và các hoạt động trọng tâm năm 2016 như sau:

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN NĂM 2015**

##### **1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Đề án**

###### **1.1. Ở Trung ương**

Để đảm bảo việc triển khai thực hiện Đề án được thống nhất, nền nếp, ngay từ đầu năm, Ban chỉ đạo và Tổ thư ký Đề án đã được kiện toàn theo Quyết định số 545/QĐ-BTP ngày 27/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

Để triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả, đồng bộ, kịp thời, ngày 22/4/2015, Ban chỉ đạo Đề án đã ban hành Kế hoạch số 1318/KH-ĐA về việc triển khai thực hiện Đề án trong năm 2015.

Triển khai thực hiện các hoạt động cụ thể của Đề án, Ban chỉ đạo Đề án cũng đã ban hành Kế hoạch số 2266/KH-BCĐ ngày 29/6/2015 về việc tổ chức kiểm tra thực hiện Đề án năm 2015. Nội dung Kế hoạch xác định 02 phương thức kiểm tra cơ bản là tự kiểm tra và tổ chức kiểm tra trực tiếp tại 03 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đại diện cho các khu vực trên cả nước. Bên

cạnh đó, trên cơ sở xem xét nhu cầu, theo dõi tình hình vi phạm pháp luật tại các địa bàn trọng điểm, Ban chỉ đạo Đề án cũng đã có Công văn số 2074/BCĐ-ĐA ngày 16/6/2015 hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm Đề án tại 08 tỉnh, thành phố, bao gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn, Lào Cai, Hòa Bình, Nghệ An, Bà Rịa – Vũng Tàu, Kiên Giang.

## **1.2. Ở địa phương**

Sau khi có văn bản hướng dẫn từ Trung ương, đa số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc phạm vi thực hiện Đề án đã khẩn trương nghiên cứu, xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương mình bám sát với yêu cầu của Ban chỉ đạo Đề án Trung ương và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Bên cạnh đó, xác định tính chất, tầm quan trọng và hiệu quả triển khai thực hiện Đề án, một số tỉnh, thành phố không thuộc phạm vi triển khai thực hiện Đề án cũng đã xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, cho phép triển khai thực hiện<sup>1</sup>. Tuy nhiên, một số tỉnh, thành phố thuộc phạm vi triển khai thực hiện Đề án nhưng **vẫn chưa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án**<sup>2</sup>.

Sở Tư pháp với vai trò cơ quan chủ trì Đề án ở địa phương, ngoài việc tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch chung còn trực tiếp xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai kịp thời các nội dung của Đề án.

Bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Đề án Trung ương, 08 tỉnh, thành phố thực hiện chỉ đạo điểm của Đề án (gồm Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn, Lào Cai, Hòa Bình, Nghệ An, Bà Rịa – Vũng Tàu, Kiên Giang) đã triển khai thực hiện chỉ đạo điểm tại địa bàn trọng điểm cụ thể bước đầu đã góp phần làm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung, hoạt động triển khai thực hiện Đề án nói riêng của địa phương được thực hiện kịp thời, có hiệu quả, bám sát yêu cầu về nội dung, đối tượng, thời gian theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Đề án Trung ương.

## **2. Các hoạt động cụ thể**

### **2.1. Tổ chức nghiên cứu về hoạt động phân tích dự báo và phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật**

<sup>1</sup> Các tỉnh không thuộc phạm vi triển khai thực hiện Đề án đã ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án: Tiền Giang, Hải Dương, Cà Mau, Bình Định, Tuyên Quang, Long An, Thái Bình, Kon Tum, Đắc Nông, Sóc Trăng, Điện Biên, Bình Định, Lâm Đồng, Quảng Bình, Bến Tre, Yên Bái, Tp. Cần Thơ, Quảng Ngãi, Bắc Giang, Trà Vinh

<sup>2</sup> Quảng Nam, Lạng Sơn, Bà Rịa – Vũng Tàu, Lào Cai.

Trong năm, Ban chỉ đạo Đề án đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị hữu quan tổ chức các hội thảo, viết chuyên đề nghiên cứu về hoạt động phân tích dự báo và phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật. Kết quả nghiên cứu cũng như tổng hợp các ý kiến đã giúp Ban chỉ đạo Đề án nhận diện đầy đủ sự cần thiết về lý luận và thực tiễn của hoạt động phân tích dự báo và phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật đối với mục tiêu nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trong các lĩnh vực thuộc phạm vi Đề án. Đồng thời, bước đầu làm rõ những nội dung chính, trọng tâm, yêu cầu cần giải quyết cũng như mối quan hệ giữa hoạt động phân tích dự báo, phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật với công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật, từ đó có các giải pháp, định hướng triển khai thực hiện phù hợp, góp phần làm hạn chế, giảm các hành vi vi phạm pháp luật, nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Đề án.

## ***2.2. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm về mô hình, giải pháp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm vi phạm pháp luật về những lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi thực hiện Đề án***

Ban chỉ đạo Đề án đã tổ chức một số tọa đàm giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, các sáng kiến triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật kết hợp tôn vinh các gương điển hình tiên tiến trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động nhân dân chấp hành pháp luật tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật. Trên cơ sở đề xuất của các địa phương, Ban chỉ đạo Đề án đã biểu dương 14 cá nhân tại địa bàn trọng điểm là người gương mẫu trong chấp hành pháp luật tại địa phương, thường xuyên tham gia vận động gia đình, người thân và nhân dân trên địa bàn cùng nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, có những thành tích, đóng góp nhất định trong triển khai thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương

## ***2.3. Xây dựng các tài liệu nguồn phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực của Đề án gồm: đất đai, môi trường, hình sự, tệ nạn xã hội, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông để địa phương tham khảo, sử dụng trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.***

Xác định tài liệu pháp luật là một trong những công cụ hỗ trợ tích cực trong việc nâng cao kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác này tại địa bàn trọng điểm, góp phần nâng cao nhận thức pháp luật cho nhân dân, Bộ Tư pháp – Thường trực Ban

Chỉ đạo Đề án cũng như một số địa phương đã tiến hành biên soạn các loại tài liệu như: sách hỏi đáp pháp luật thường thức, tờ gấp, câu chuyện, tiểu phẩm pháp luật... để đăng tải lên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật (thuộc Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp); in ấn, cấp phát cho cán bộ, nhân dân các địa phương để tham khảo, sử dụng.

#### ***2.4. Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật***

##### **a) Ở Trung ương:**

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật được xác định có vai trò quan trọng để triển khai thực hiện Đề án, Bộ Tư pháp đã tổ chức 02 Hội nghị tập huấn tại 02 miền (miền Bắc tại Hải Phòng, miền Nam tại Bà Rịa – Vũng Tàu) cho các cán bộ Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp phụ trách triển khai thực hiện Đề án nơi có địa bàn trọng điểm, cán bộ chủ chốt cấp xã, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên, người có uy tín trong cộng đồng dân cư tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật của 18 tỉnh, thành phố thuộc phạm vi triển khai thực hiện Đề án. Các cơ quan có thành viên tham gia Ban chỉ đạo Đề án như Bộ Công an, Bộ Giao thông – Vận tải, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp đã nhiệt tình, quan tâm phối hợp cử báo cáo viên pháp luật của cơ quan mình tham gia trực tiếp truyền đạt nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức pháp luật về môi trường, an toàn giao thông, hình sự, ma túy và các tệ nạn xã hội khác, góp phần quan trọng vào thành công của các Hội nghị. Kết thúc Hội nghị, Ban Tổ chức đã ghi nhận ý kiến các đại biểu đánh giá cao về chất lượng, hiệu quả, công tác tổ chức các lớp tập huấn và đề nghị Bộ tiếp tục tổ chức các Hội nghị tập huấn tiếp theo với quy mô, thành phần và nội dung mở rộng, đa dạng hơn trong thời gian tới.

##### **b) Ở địa phương:**

Tổ chức tập huấn hoặc thực hiện lồng ghép với các hội nghị, cuộc họp, sinh hoạt khu dân cư, tổ dân phố... để truyền đạt các kiến thức pháp luật về các lĩnh vực của Đề án cũng là phương thức phổ biến được nhiều địa phương lựa chọn để triển khai thực hiện Đề án như: tổ chức hội nghị tập huấn, phổ biến, tuyên truyền về đất đai cho cán bộ và nhân dân (phường Dương Nội, quận Hà Đông, xã Ninh Hiệp, huyện Gia Lâm); tổ chức hội nghị tuyên truyền về các lĩnh vực của Đề án và tiến hành lồng ghép vào các hội nghị triển khai các văn bản pháp luật đến cán bộ, nhân dân các huyện, thành phố và tổ chức trợ giúp

pháp lý lưu động... Một số tỉnh không thuộc phạm vi triển khai thực hiện Đề án cũng đã tích cực tổ chức các Hội nghị tập huấn cho cán bộ, nhân dân tại địa bàn trọng điểm.

### **2.5. Một số hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác**

Ngoài các hình thức nêu trên, các địa phương cũng đã chủ động tổ chức thực hiện một số hình thức có hiệu quả khác như: phổ biến, giáo dục pháp luật trên loa truyền thanh cơ sở, tổ chức sinh hoạt, phê bình trong cộng đồng dân cư, tổ chức mô hình điểm, tổ chức chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật trên báo đài..

### **2.6. Thực hiện chỉ đạo điểm tại các địa phương**

Để việc triển khai thực hiện Đề án đảm bảo có chiều sâu, đúng trọng tâm, trọng điểm, đi vào từng lĩnh vực cụ thể, đến với từng địa bàn cụ thể của Đề án, Ban chỉ đạo Đề án Trung ương đã có Công văn số 2074/BCĐ-ĐA ngày 16/6/2015 hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm Đề án tại 08 tỉnh, thành phố, bao gồm: Hà Nội, Hải Phòng, Lạng Sơn, Lào Cai, Hòa Bình, Nghệ An, Bà Rịa – Vũng Tàu, Kiên Giang và hỗ trợ kinh phí để tổ chức triển khai thực hiện hoạt động chỉ đạo điểm tại địa bàn (mỗi tỉnh chọn và hỗ trợ thực hiện tại 01 địa bàn phù hợp với từng lĩnh vực pháp luật).

Thực hiện hướng dẫn của Ban chỉ đạo Đề án, trên cơ sở nguồn kinh phí được cấp, các tỉnh, thành phố thực hiện chỉ đạo điểm đã kịp thời xây dựng Kế hoạch thực hiện chỉ đạo điểm tại địa phương mình, tổ chức thực hiện các hoạt động theo đúng nội dung được hướng dẫn và có báo cáo kết quả thực hiện. Đánh giá chung, các địa phương đã cơ bản triển khai thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm, đảm bảo đúng tiến độ, chế độ kinh phí hiện hành. Thông qua các hoạt động, cán bộ, nhân dân tại địa bàn trọng điểm đã cơ bản được thông tin về mục đích, yêu cầu triển khai thực hiện Đề án; nắm bắt được những nội dung pháp luật cần thiết, phù hợp, từ đó góp phần nâng cao ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật, làm giảm bớt các hành vi vi phạm pháp luật đang là điểm nóng tại địa phương.

## **3. Đánh giá chung**

### **3.1. Những mặt tích cực**

- Đề án đã được triển khai thực hiện từ trung ương đến địa phương (18 tỉnh thuộc phạm vi thực hiện Đề án); hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn được thực hiện kịp thời và cụ thể; tại một số tỉnh, các văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai được thực hiện nghiêm túc. Đáng chú ý với tính chất, ý nghĩa của Đề án,

một số tỉnh, thành phố không thuộc phạm vi triển khai thực hiện Đề án cũng đã chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện với nhiều hoạt động cụ thể mang lại hiệu quả tích cực đối với địa phương.

- Về cơ bản các hoạt động của Đề án đã được triển khai, đạt kết quả cụ thể, nhất là các hoạt động chỉ đạo điểm của Đề án. Các nhiệm vụ được thực hiện trọng tâm, trọng điểm hướng tới mục tiêu, yêu cầu của Kế hoạch năm 2015 và giai đoạn 2013-2016 đã đặt ra.

- Nội dung, hình thức, biện pháp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm đã được triển khai phù hợp và từng bước phát huy hiệu quả trên thực tế... phần nào đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của cán bộ, nhân dân tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

- Với sự phối hợp của các ngành, các cấp chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện Đề án, bước đầu đã có kết quả nhất định trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho nhân dân.

### **Nguyên nhân của những kết quả đạt được**

- Đề án đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp, ủng hộ của các bộ, ban, ngành, đoàn thể từ trung ương đến địa phương.

- Cơ quan tham gia Đề án các cấp đã nỗ lực, cố gắng trong quá trình thực hiện Đề án, trong đó phải kể đến vai trò chủ trì của cơ quan tư pháp các cấp.

- Ban chỉ đạo Đề án Trung ương và cơ quan thường trực Đề án là các Sở Tư pháp địa phương đã có nhiều cố gắng, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức triển khai để Đề án được thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng.

- Các hoạt động thực hiện Đề án được đề ra thiết thực, có tính khả thi, phù hợp với đối tượng và địa bàn.

### **3.2. Một số tồn tại, hạn chế**

- Ở Trung ương: Sự chủ động, tích cực trong hướng dẫn, tổ chức thực hiện các hoạt động Đề án chưa cao; chưa chủ động đề xuất, tham mưu biện pháp thực hiện phù hợp.

Ban Chỉ đạo Đề án Trung ương do chưa có đủ điều kiện cần thiết (về kinh phí, nhân lực...) để triển khai rộng các nội dung hoạt động của Đề án ở nhiều Bộ, ngành, địa phương. Do vậy, Đề án đã không triển khai được tất cả các nhiệm vụ theo Kế hoạch đề ra, phần nào đã làm giảm hiệu quả hoạt động, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện Đề án.

- Ở địa phương: Đề án được triển khai không đồng đều giữa các địa phương. Nhiều tỉnh, thành phố thuộc phạm vi thực hiện Đề án mới chỉ dừng lại ở việc xây dựng, ban hành Kế hoạch cũng như xác định các địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật theo chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương. Việc tổ chức các hoạt động cụ thể còn thực hiện hạn chế hoặc chưa chủ động tổ chức thực hiện. **Các tỉnh thực hiện chỉ đạo điểm** còn trông chờ vào sự hỗ trợ kinh phí của Ban chỉ đạo Đề án ở Trung ương mà chưa chủ động bố trí kinh phí, tổ chức lồng ghép hoặc trực tiếp tổ chức các hoạt động thực hiện Đề án tại địa bàn trọng điểm khác của địa phương mình.

- Vai trò tham mưu, chủ trì, đầu mối, điều phối việc thực hiện Đề án của Sở Tư pháp có nơi còn chưa được phát huy hết; trách nhiệm tham gia và sự phối hợp thực hiện Đề án của các cơ quan thành viên chưa cao, nhiều nơi chủ yếu do cơ quan chủ trì Đề án chủ động thực hiện.

- UBND các tỉnh, thành phố chưa quan tâm bố trí kinh phí cho triển khai Đề án tại địa phương, nếu có thì còn hạn hẹp so với yêu cầu, nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án.

### **Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Có nhiều nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên, trong đó có những nguyên nhân chính sau:

- Một số cấp ủy chính quyền địa phương chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của việc triển khai thực hiện Đề án; cá biệt có một số địa phương còn ngần ngại trong việc xác định và tổ chức hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa bàn trọng điểm; một số cơ quan, ban ngành, địa phương chưa chủ động, tích cực trong tổ chức thực hiện, cũng như chưa tích cực phối hợp tham gia hoạt động của Đề án; các cơ quan thực hiện Đề án ở địa phương vẫn còn tâm lý trông chờ, ỷ lại vào cấp trên, chưa linh hoạt trong việc tìm kiếm các mô hình, phương pháp, cách làm phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác tại cơ sở không tập trung, chủ yếu là những người làm kiêm nhiệm, chế độ đãi ngộ chưa cao, chưa có cơ chế thu hút họ tham gia công việc lâu dài, do vậy đã ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác PBGDPL nói chung và Đề án nói riêng.

- Việc đánh giá kết quả thực hiện Đề án tại địa bàn trọng điểm chưa nghiêm túc, chưa chỉ rõ mức độ, hiệu quả thực hiện các hoạt động trên thực tế của Đề án để có sự nhìn nhận thực chất về những hạn chế, tồn tại, từ đó mới có

thể đưa ra được các biện pháp khắc phục, thực hiện Đề án một cách hiệu quả trong thời gian tiếp theo. Năm 2015, 18 tỉnh, thành phố thuộc địa bàn trọng điểm đều không có báo cáo về kết quả thực hiện Đề án tại địa phương mình, hoặc nếu có cũng rất sơ lược, chung chung. Vì vậy, việc tổng hợp thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án chủ yếu qua nắm bắt tình hình thực tiễn.

- Kinh phí thực hiện Đề án ở các cấp còn eo hẹp, một số nơi không được cấp kinh phí riêng thực hiện Đề án mà phải sử dụng từ nguồn kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung, trong khi nguồn kinh phí này ở rất nhiều địa phương cũng có mức độ. Cấp xã hầu như không có kinh phí triển khai Đề án, thậm chí do ngân sách một số địa phương khó khăn nên ngay kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cũng chưa bố trí được. Điều này đã ảnh hưởng đến việc triển khai các hoạt động của Đề án.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN NĂM 2016**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

1.1. Tiếp tục tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật; kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng của Đề án; trong đó tập trung tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ chủ chốt cấp xã, hòa giải viên, người có uy tín trong cộng đồng dân cư để giúp đội ngũ này nâng cao năng lực trong thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về từng lĩnh vực cụ thể của Đề án tại địa bàn trọng điểm. Nội dung tập huấn tập trung vào một số văn bản pháp luật quan trọng mới ban hành như Bộ luật hình sự, Bộ luật dân sự, Bộ luật tố tụng hình sự, Bộ luật tố tụng dân sự, Luật xử lý vi phạm hành chính.

1.2. Tiếp tục biên soạn, cung cấp, cập nhật các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực của Đề án, trong đó chú trọng kết hợp phổ biến, tuyên truyền về Hiến pháp, các văn bản pháp luật quan trọng mới được Quốc hội thông qua phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực của Đề án; hỗ trợ địa phương tài liệu để triển khai thực hiện Đề án.

1.3. Tích cực thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực của Đề án tại địa bàn trọng điểm trên phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, cổ động trực quan, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, thi tìm hiểu pháp luật, tổ chức phiên tòa xét xử lưu động... góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc thực hiện Đề án.



1.4. Phát huy vai trò của gia đình, của cộng đồng, của các tổ chức đoàn thể tại địa bàn trọng điểm tham gia giám sát, phê bình, nhắc nhở, giáo dục các thành viên tích cực, gương mẫu, nghiêm túc chấp hành và thực hiện tốt pháp luật.

1.5. Hướng dẫn, mở rộng phạm vi thực hiện chỉ đạo điểm của Đề án, kể cả đối với những tỉnh không thuộc phạm vi thực hiện Đề án nhưng đã chủ động tổ chức Đề án có hiệu quả; chọn lọc, nhân rộng thực hiện những mô hình, phương pháp phù hợp, hiệu quả nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả của Đề án.

1.6. Thực hiện kiểm tra, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án ở các địa phương; chú trọng phát hiện các mô hình, cách làm mới, phù hợp, các tập thể, cá nhân có nhiều sáng tạo, linh hoạt, chủ động triển khai thực hiện Đề án ở các địa bàn trọng điểm; rút ra bài học kinh nghiệm và định hướng giải pháp để tiếp tục phát huy, kế thừa kết quả của Đề án trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn tiếp theo gắn với nội dung của Kế hoạch triển khai Đề án năm 2016.

## **2. Giải pháp**

*Một là*, các cấp ủy Đảng, chính quyền tiếp tục quan tâm, chỉ đạo sát sao việc thực hiện Đề án; phát huy tính chủ động, tích cực của Bộ Tư pháp, Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký thực hiện Đề án, các Bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là cơ quan tư pháp các cấp với vai trò là cơ quan chủ trì tổ chức thực hiện Đề án và sự phối hợp nhiệt tình, trách nhiệm của các cơ quan tham gia thực hiện Đề án.

*Hai là*, chú trọng công tác hướng dẫn thực hiện Đề án một cách kịp thời để định hướng, tạo điều kiện cho địa phương, đơn vị phát huy tính chủ động của mình trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện Đề án; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện để kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tế, bảo đảm sự thống nhất trong quá trình thực hiện.

*Ba là*, tổng kết, đánh giá các mô hình, phương pháp, cách làm hiệu quả trong quá trình thực hiện các hoạt động của Đề án trong năm 2015 và cả giai đoạn 2013 – 2016 để rút kinh nghiệm, đề xuất phương hướng tiếp tục triển khai trong thời gian tới; duy trì chế độ thông tin, trao đổi giữa Ban Chỉ đạo Đề án Trung ương và địa phương nhằm tìm ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả Đề án.

*Bốn là*, động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhắc nhở, phê bình đơn vị, cá nhân chưa chủ động, tích cực trong thực hiện Đề án.

Năm là, cơ quan nhà nước các cấp tiếp tục đầu tư và huy động các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hỗ trợ kinh phí và phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ việc thực hiện Đề án./.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (đề báo cáo);
- Thứ trưởng Phan Chí Hiếu (đề báo cáo);
- Thành viên Ban chỉ đạo, Tổ thư ký Đề án;
- Các cơ quan phối hợp thực hiện Đề án;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ PBGDPL.

**TM. BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN  
KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Q.VỤ TRƯỞNG VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT  
Đỗ Xuân Lân**